TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 23 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2021/TLST-VDS ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp 2, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp ATA, xã MTA, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph có một người con tên là Nguyễn Bùi Quý Ph, sinh ngày 21/12/2013. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thanh Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận ông Nguyễn Thanh Ph không yêu cầu bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có

quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005340 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph có một người con tên là Nguyễn Bùi Quý Ph, sinh ngày 21/12/2013. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thanh Ph là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ghi nhận ông Nguyễn Thanh Ph không yêu cầu bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Bùi Ngọc Quỳnh Nh và ông Nguyễn Thanh Ph phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005340 ngày 25/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã MTA, Tp BT;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương